

Số: /KH-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**Triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch**  
**cơ sở dữ liệu đất đai tỉnh An Giang**

Thực hiện Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT ngày 31/8/2025 của Bộ Công an - Bộ Nông nghiệp và Môi trường về triển khai kế hoạch thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia về đất đai; Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

**I. HIỆN TRẠNG QUẢN LÝ, LÀM SẠCH CƠ SỞ DỮ LIỆU ĐẤT ĐAI**

**1. Hiện trạng làm sạch dữ liệu**

- Đối với địa bàn tỉnh An Giang cũ: Căn cứ Kế hoạch số 199/KH-UBND ngày 14/3/2025 của UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án 06/CP năm 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang. Thực hiện Công văn số 368/UBND-NC ngày 18/03/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Kết luận Hội nghị giao ban Tổ Công tác triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ tháng 02/2025; Công văn số 528/UBND-NC ngày 14/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 14/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ. Đối với nhiệm vụ làm sạch dữ liệu đất đai, đến nay toàn tỉnh đã đạt kết quả 27,8% (285.272/1.028.000 thửa).

- Đối với địa bàn tỉnh Kiên Giang cũ: Cơ sở dữ liệu quản lý đất đai (tại 15/15 huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Kiên Giang cũ) đã hoàn thành và tích hợp cơ sở dữ liệu đối với 14/15 huyện, thành phố với 994.703 thửa đất. Căn cứ Kế hoạch số 27/KH-BCĐ ngày 10/2/2025 của Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh Kiên Giang về thực hiện Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh năm 2025. Nhằm cụ thể hoá chỉ đạo của UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo Đề án 06 tỉnh, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã ban hành Kế hoạch số 04/KH-SNNMT ngày 07/3/2025 triển khai làm sạch dữ liệu đất đai của 143 xã, phường, thị trấn (gọi là Kế hoạch số 04/KH-SNNMT), kết thúc ngày 30/6/2025. Kết quả thực hiện: Tổng số thửa đất đã cấp Giấy chứng nhận đang vận hành là 712.874 thửa; trong đó, đã được làm sạch, cập nhật CCCD 12 số là 662.747 thửa (đạt 92,97%).

**2. Việc quản lý, vận hành và khai thác hệ thống thông tin đất đai của địa phương**

Để đảm bảo không làm gián đoạn công tác giải quyết thủ tục hành chính về đất đai và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh, thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với VNPT triển khai tập huấn sử dụng hệ thống thông tin đất đai VNPT-ILIS trên phạm vi toàn tỉnh An Giang, nhằm kịp

thời đáp ứng yêu cầu nghiệp vụ lĩnh vực đất đai và vận hành theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Việc chuẩn hóa dữ liệu được thực hiện thông qua công tác chuyển đổi dữ liệu cũ (dữ liệu 3 cấp: tỉnh, huyện, xã) vào hệ thống VNPT-ILIS tỉnh An Giang. VNPT đã hoàn thành việc chuẩn hóa và chuyển đổi dữ liệu 3 cấp của An Giang và Kiên Giang cũ lên hệ thống VNPT-ILIS. Về phương án sử dụng dữ liệu 3 cấp, VNPT tạo thêm tài khoản để người dùng có thể khai thác phục vụ tra cứu, đăng ký biến động riêng lẻ để chuyển đổi dữ liệu 3 cấp sang dữ liệu 2 cấp qua thực hiện thủ tục hành chính về đất đai.

## **II. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI**

### **1. Mục tiêu**

- Triển khai đầy đủ, kịp thời, đồng bộ các nội dung của Kế hoạch số 515/KH-BCA-BNN&MT ngày 31/8/2025 của Bộ Công an - Bộ Nông nghiệp và Môi trường. Tạo nền tảng cho chuyển đổi số trong công tác quản lý đất đai, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của địa phương.

- Nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công về đất đai, cải cách và giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) về đất đai cho người dân, doanh nghiệp trên môi trường điện tử.

- Đồng bộ thông tin người sử dụng đất trên Giấy chứng nhận với CSDL đất đai và CSDL quốc gia về dân cư; bảo đảm quyền lợi hợp pháp của người dân, doanh nghiệp trong khai thác và sử dụng thông tin đất đai; hệ thống CSDL được đồng bộ, thống nhất, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

### **2. Yêu cầu**

- Việc triển khai thực hiện phải 6 rõ: “rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ sản phẩm, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền” trong phối hợp, tổ chức các nhiệm vụ được giao được nêu trong Kế hoạch.

- Rà soát và hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh An Giang, bảo đảm “đúng - đủ - sạch - sống - thống nhất - dùng chung”; phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; Cơ sở dữ liệu đất đai của tỉnh phải kết nối được với cơ sở dữ liệu đất đai quốc gia, kết nối chia sẻ CSDL quốc gia về dân cư; kết nối cơ sở dữ liệu thuế, một số ngành trọng điểm của tỉnh.

- Dữ liệu về đất đai phải được làm sạch, thống nhất theo chuẩn được quy định tại Thông tư số 08/2025/TT-BCA ngày 05/2/2025 của Bộ Công an về Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc thông điệp dữ liệu trao đổi với Cơ sở dữ liệu tổng hợp quốc gia.

- Rà soát, tái cấu trúc các quy trình, TTHC về đất đai, cắt giảm thành phần hồ sơ giấy; khai thác dữ liệu sẵn có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết TTHC về đất đai cho người dân và doanh nghiệp.

- Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, dữ liệu trong suốt quá trình tổ chức thực hiện; có phương án dự phòng, xử lý sự cố kịp thời.

- Các cơ quan tổ chức thực hiện phải phân công rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả, phối hợp chặt chẽ trong triển khai nhiệm vụ. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, báo cáo kết quả thực hiện để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nếu có.

### **3. Phạm vi triển khai**

- Thời gian thực hiện: 90 ngày bắt đầu từ ngày 01/9/2025 đến ngày 30/11/2025.

- Phạm vi triển khai: 102 xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Nhiệm vụ triển khai:

+ Rà soát, làm sạch CSDL đất đai đã được xây dựng qua các thời kỳ tại 102 xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh An Giang (sau hợp nhất).

+ Thu thập, số hóa, tạo lập dữ liệu đối với Giấy chứng nhận (đất ở, nhà ở) đã cấp nhưng chưa được cập nhật vào CSDL.

## **III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP, TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN**

**1.** Tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo và Tổ công tác tại cấp tỉnh, cấp xã để tổ chức triển khai Chiến dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ và Văn phòng UBND tỉnh và UBND xã, phường, đặc khu.

Kết quả: Quyết định thành lập Ban chỉ đạo và Tổ công tác tại cấp tỉnh, cấp xã triển khai Chiến dịch 90 ngày xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai.

*Thời gian hoàn thành: 25/9/2025.*

**2.** Tham mưu, xây dựng kế hoạch chi tiết triển khai nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai đã được xây dựng “đúng - đủ - sạch - sống”; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, các sở ngành liên quan.

Kết quả: Kế hoạch chi tiết triển khai nhiệm vụ xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai; bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ, phù hợp với mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp theo Kế hoạch đã thống nhất của Bộ Nông nghiệp và Môi trường và Bộ Công an.

*Thời gian hoàn thành: 25/9/2025.*

**3.** Tuyên truyền, phổ biến Chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL đất đai ở địa phương.

Mục tiêu để đồng bộ thông tin của người sử dụng đất trên Giấy chứng nhận với CSDL đất đai, CSDLQG về dân cư và đảm bảo quyền lợi của người dân khi tiếp cận thông tin về đất đai, tạo thuận tiện khi sử dụng công dịch vụ công quốc gia, sử dụng ứng dụng VNeID.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường, Công an tỉnh và UBND cấp xã, phường, đặc khu.

Đơn vị phối hợp: Báo và Phát thanh – Truyền hình An Giang.

Kết quả: Số lượng, hình thức tuyên truyền, đối tượng tham gia.

*Thời gian thực hiện: trong quá trình triển khai đến khi kết thúc Chiến dịch.*

#### 4. Rà soát, phân loại dữ liệu

**4.1** Rà soát, phân loại số lượng thửa đất đã được xây dựng dữ liệu từ trước đến nay tại địa phương thành 03 nhóm:

(1) Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu đang được sử dụng và đảm bảo “đúng - đủ - sạch - sống”;

(2) Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu phải chỉnh lý, bổ sung thông tin và xác thực thông tin của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất trong CSDL đất đai;

(3) Nhóm đã được xây dựng CSDL và dữ liệu không sử dụng được, cần phải xây dựng lại mới.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, UBND xã, phường, đặc khu.

Kết quả: Tổng hợp, phân loại thửa đất đã được xây dựng CSDL đất đai theo 3 nhóm (đúng - đủ - sạch - sống; cần bổ sung; cần xây dựng lại).

*Thời gian hoàn thành: 25/9/2025.*

**4.2** Rà soát, tổng hợp danh sách các Chủ sử dụng đất đã được cấp Giấy chứng nhận trong CSDL đất đai mà chưa được xác thực, đối soát qua CSDL quốc gia về dân cư; cung cấp file danh sách theo định dạng \*.xls (đối với khu vực An Giang cũ) cho Công an tỉnh.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Tổ công tác - Bộ Công an (C06, PC06), Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, VNPT An Giang, các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu.

Kết quả: Danh sách, số lượng các chủ sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản đã được cấp GCN trong CSDL đất đai mà chưa xác thực CCCD.

*Thời gian hoàn thành: 25/9/2025.*

**5.** Căn cứ kết quả đối khớp, xác thực thông tin thửa đất với CSDL quốc gia về dân cư, tiếp tục cập nhật, rà soát, điều chỉnh, bổ sung thông tin của các Chủ sử dụng đất đảm bảo CSDL đất đai luôn “đúng - đủ - sạch - sống”.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Tổ công tác - Bộ Công an (C06, PC06), Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, VNPT An Giang, các đơn vị có liên quan, Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, đặc khu, Công an cấp xã.

Kết quả: Số lượng dữ liệu thửa đất đã xác thực với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đạt tỷ lệ  $\geq 95\%$ .

*Thời gian hoàn thành: 30/10/2025.*

**6.** Thu thập các loại Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở, thẻ căn cước/CCCD của các chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở chưa hoàn thành việc xây dựng trong CSDL đất đai.

Đơn vị chủ trì thực hiện: UBND các xã, phường, đặc khu.

Đơn vị phối hợp: Tổ công tác - Bộ Công an (C06, PC06), Sở Nông nghiệp và Môi trường; Công an tỉnh; Sở Tư pháp, Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công), các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh.

Kết quả: Số lượng bản quét/chụp Giấy chứng nhận đất ở, nhà ở đã cấp và thẻ căn cước/CCCD kèm theo.

*Thời gian hoàn thành: 15/11/2025.*

**7.** Tạo lập CSDL đối với thửa đất ở, nhà ở đã được cấp Giấy chứng nhận nhưng chưa hoàn thành việc xây dựng CSDL đất đai.

- Quét (scan) Giấy chứng nhận và xử lý theo quy định về dữ liệu đất đai phi cấu trúc; lưu trữ dưới định dạng tệp tin PDF (ở định dạng không chỉnh sửa được).

- Nhập các trường thông tin thông tin từ Giấy chứng nhận vào CSDL đất đai.

Đơn vị chủ trì: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Tổ công tác - Bộ Công an (C06, PC06), Công an tỉnh, UBND cấp xã, phường, đặc khu.

Kết quả: thông tin, dữ liệu dạng số từ GCN đã cấp để thực hiện việc cập nhật, khai thác; số lượng Giấy chứng nhận về đất ở, nhà ở đã cấp được tạo lập CSDL.

*Thời gian hoàn thành: 15/11/2025.*

**8.** Đồng bộ CSDL đất đai của địa phương về CSDL quốc gia về đất đai tại Trung ương.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Chuyển đổi số), Bộ Công an (C06, PC06), Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Kết quả: Số lượng dữ liệu thửa đất được đồng bộ vào CSDL quốc gia đất đai.

*Thời gian thực hiện: thường xuyên.*

**9.** Tái cấu trúc các quy trình, thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất để cắt giảm các thành phần hồ sơ giấy, sử dụng ngay các thông tin, dữ liệu đã có trong CSDL đất đai, CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL khác để giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất của người dân, doanh nghiệp.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Tổ công tác, Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công), Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp và UBND xã, phường, đặc khu.

Kết quả: Số lượng thủ tục được tái cấu trúc; số lượng hồ sơ được cắt giảm.

*Thời gian hoàn thành: 25/9/2025.*

**10.** Kết nối, chia sẻ CSDL đất đai với các cơ quan tại địa phương để tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính về đất đai, tài sản gắn liền với đất và xác định nghĩa vụ tài chính cho người dân, doanh nghiệp.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Công an tỉnh, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tư pháp, Sở Xây dựng, Thuế tỉnh An Giang, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã, VNPT An Giang và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Kết quả: Hệ thống được kết nối, vận hành hệ thống dịch vụ công quốc gia, đất đai và liên thông thuế.

*Thời gian hoàn thành: 25/9/2025.*

**11.** Tổ chức CSDL đất đai sau khi sắp xếp đơn vị hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp; đồng thời bổ sung thông tin Mã định danh thửa đất để kết nối, tích hợp với Nền tảng địa chỉ số quốc gia và CSDL quốc gia khác.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Đơn vị phối hợp: Bộ Nông nghiệp và Môi trường (Cục Quản lý đất đai, Cục Chuyển đổi số); Bộ Công an (Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội và Trung tâm dữ liệu quốc gia), Công an tỉnh.

Kết quả: CSDL đất đai được sắp xếp theo đơn vị hành chính chính quyền địa phương 2 cấp; số lượng thửa đất được bổ sung Mã định danh thửa đất.

*Thời gian hoàn thành: 25/9/2025.*

**12.** Bảo đảm an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống đang vận hành tại địa phương, xây dựng phương án dự phòng, ứng phó khi xảy ra sự cố, bảo đảm phục vụ người dân, doanh nghiệp thông suốt, không bị gián đoạn.

Đơn vị chủ trì thực hiện: Công an tỉnh.

Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Nông nghiệp và Môi trường.

trường, Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công), VNPT An Giang và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Kết quả: Báo cáo đánh giá về an ninh, an toàn, bảo mật thông tin, dữ liệu của hệ thống.

*Thời gian thực hiện: thường xuyên.*

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1. Sở Nông nghiệp và Môi trường**

- Là cơ quan chủ trì tham mưu tổ chức, triển khai thực hiện Kế hoạch.
- Tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh và Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo (*Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan thường trực*) để chỉ đạo, điều phối chung, kiểm tra, đôn đốc, giải quyết khó khăn, vướng mắc triển khai Chiến dịch 90 ngày theo Kế hoạch; phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian và rõ kết quả.
- Tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo. Thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn, giải quyết khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình UBND cấp xã tổ chức, triển khai thực hiện để đảm bảo theo đúng tiến độ Kế hoạch UBND tỉnh đã đề ra.
- Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai thường trực phối hợp với đơn vị phát triển phần mềm hệ thống thông tin đất đai hiện đang triển khai, sử dụng tại địa phương (VNPT-ILIS) có công cụ tiếp nhận kết quả, xử lý và cập nhật vào phần mềm; thực hiện đồng bộ 100% dữ liệu thửa đất của địa phương lên Trung ương.
- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan lập dự toán kinh phí thực hiện Kế hoạch và trình UBND tỉnh phê duyệt.
- Là đầu mối tổng hợp kết quả thực hiện, báo cáo tiến độ định kỳ hằng tuần về Tổ Công tác – Bộ Công an và Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Cục Quản lý đất đai) để tổng hợp và báo cáo cấp có thẩm quyền.

##### **2. Công an tỉnh**

- Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường triển khai thực hiện Kế hoạch. Tổ chức đối khớp, xác thực thông tin, dữ liệu của chủ sử dụng đất ở, chủ sở hữu nhà ở trên CSDL hiện có do Sở Nông nghiệp và Môi trường cung cấp với CSDL quốc gia về dân cư.
- Bố trí lực lượng để xác thực người sử dụng đất với CCCD; hỗ trợ Sở Nông nghiệp và Môi trường và UBND xã, phường, đặc khu rà soát, đánh giá an toàn, an ninh hệ thống thông tin đất đai để phục vụ kết nối với CSDL quốc gia về dân cư.

##### **3. Sở Tài chính**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan cân đối, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí, bảo đảm việc tổ chức thực hiện đúng quy định của pháp luật.
- Thẩm định dự toán kinh phí và bố trí kinh phí mua sắm trang thiết bị, máy

móc theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường trong quá trình thực hiện Kế hoạch.

#### **4. Sở Khoa học và Công nghệ**

- Phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường và các đơn vị có liên quan đảm bảo ổn định việc kết nối, liên thông hệ thống dịch vụ công, các hệ thống dùng chung khác của tỉnh với hệ thống thông tin đất đai. Trong đó, triển khai kết nối phần mềm CSDL đất đai với phần mềm Cổng dịch vụ công để tiếp nhận và trả kết quả trực tuyến để đảm bảo thực hiện thủ tục hành chính về đất đai thông suốt.

- Triển khai giải pháp gửi tin nhắn SMS cho người dân trên địa bàn tỉnh nhằm thông tin về việc thực hiện chỉnh lý giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thông tin chủ sử dụng đất sang CCCD.

#### **5. Văn phòng UBND tỉnh (Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)**

Khai thác, sử dụng dữ liệu đất đai đã kết nối, đồng bộ trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp. Phối hợp rà soát, chuẩn hóa TTHC; thực hiện tiếp nhận, xử lý hồ sơ qua môi trường điện tử, hạn chế tối đa thành phần hồ sơ giấy.

#### **6. UBND xã, phường, thị trấn**

- Phối hợp triển khai tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chiến dịch 90 ngày làm giàu, làm sạch CSDL đất đai ở địa phương bằng nhiều hình thức. Chủ trì, thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn thực hiện thu thập Giấy chứng nhận, CCCD và tổng hợp thông tin, dữ liệu theo tiến độ hàng ngày.

- Chỉ đạo phòng chuyên môn (Phòng Kinh tế/Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị) kiểm tra, đối soát và tổng hợp, tham mưu UBND cấp xã báo cáo kết quả, bàn giao dữ liệu Giấy chứng nhận, CCCD đã số hóa về Sở Nông nghiệp và Môi trường hàng ngày (qua Văn phòng Đăng ký đất đai).

#### **7. Đề nghị Viễn thông An Giang (VNPT An Giang)**

Với vai trò danh nghiệp đồng hành với địa phương hoàn thiện chiến lược dữ liệu, chiến lược chuyển đổi số theo Nghị quyết số 214/NQ-CP ngày 23/7/2025 của Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động của Chính phủ về thúc đẩy tạo lập dữ liệu phục vụ chuyển đổi số toàn diện. Tiếp tục phối hợp Sở Nông nghiệp và Môi trường (thông qua Văn phòng Đăng ký đất đai) xây dựng giải pháp chuyển đổi đồng bộ, chỉnh lý và tổ chức lại CSDL đất đai theo mô hình chính quyền địa phương 2 cấp. Tập trung nâng cấp hạ tầng đảm bảo, duy trì hệ thống thông tin đất đai VNPT ILIS đồng bộ với cổng dịch công quốc gia, công liên thông thuế vận hành ổn định, bảo mật và hỗ trợ người dùng 24/7. Phối hợp hỗ trợ kỹ thuật trong quá trình vận hành, xử lý sự cố.

#### **8. Thuế tỉnh An Giang, các Sở, ngành và đơn vị khác có liên quan**

Phối hợp triển khai tốt các nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch. Chủ động phối hợp, cung cấp thông tin, dữ liệu phục vụ quá trình làm sạch, chuẩn hóa,

đồng bộ CSDL đất đai.

Trên đây là kế hoạch triển khai thực hiện chiến dịch làm giàu, làm sạch cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai trên địa bàn tỉnh An Giang. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được phân công thực hiện kế hoạch này chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh nếu để xảy ra chậm trễ, ảnh hưởng đến tiến độ chung của tỉnh.

Định kỳ các cơ quan, đơn vị, địa phương báo cáo số liệu về Sở Nông nghiệp và Môi trường hằng tuần vào ngày thứ 6 và hằng tháng vào ngày 15. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Tổ công tác (*qua Sở Nông Nghiệp và Môi trường*) để tổng hợp, hướng dẫn, giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- Bộ Công an (b/c);
- TT: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường; Tài chính;
- Xây dựng; Tư pháp; Khoa học và Công nghệ;
- Công an tỉnh;
- VNPT An Giang;
- UBND xã, phường, đặc khu;
- Trung tâm PVHCC cấp tỉnh;
- Phòng: KGVX, KT;
- Lưu: VT, ntgiang “HT”.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hồ Văn Mừng**